

Danh sách model được sử dụng

Phụ tùng	Mô tả	Model	Tên mô tả	Bản vẽ	Số lượng
213460-9	Vòng đệm-o 35	2414	Portable Cut-off	051-1	1
213460-9	Vòng đệm-o 35	4100KB	Máy cắt hút bụi	052	1
213460-9	Vòng đệm-o 35	AR411HR	Pneumatic Auto Feed Coil Screwdriver	010	1
213460-9	Vòng đệm-o 35	BLS713	Cordless Slide Compound Miter Saw	040	1
213460-9	Vòng đệm-o 35	CA5000	Máy Cắt Rãnh Hợp Kim Nhôm Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	029	1
213460-9	Vòng đệm-o 35	DCC500	Máy Cắt Cầm Tay Hoạt Động Bằng Pin	056	1
213460-9	Vòng đệm-o 35	DLS713	Cordless Slide Compound Miter Saw	040	1
213460-9	Vòng đệm-o 35	DLS714	Máy Cưa Trượt chạy Pin	040	1
213460-9	Vòng đệm-o 35	DSP600	Máy Cưa Đĩa Cắt Sâu Cầm Tay Hoạt Động Bằng Pin	059	1
213460-9	Vòng đệm-o 35	DSP601	Máy Cưa Đĩa Cắt Sâu Cầm Tay Hoạt Động Bằng Pin	059	1
213460-9	Vòng đệm-o 35	HM1201	Demolition Hammer	086	1
213460-9	Vòng đệm-o 35	HM1302	Demolition Hammer	036	1
213460-9	Vòng đệm-o 35	HM1303	Demolition Hammer	039	1
213460-9	Vòng đệm-o 35	HM1400	Electric Breaker	007	1
213460-9	Vòng đệm-o 35	HM1500	Demolition Hammer	069	1
213460-9	Vòng đệm-o 35	HR006G	Máy Khoan Bê Tông Cầm Tay Hoạt Động Bằng Pin	051	3
213460-9	Vòng đệm-o 35	HR006G	Máy Khoan Bê Tông Cầm Tay Hoạt Động Bằng Pin	055	1
213460-9	Vòng đệm-o 35	HR4501C	Rotary Hammer	042	2
213460-9	Vòng đệm-o 35	HR4511C	Rotary Hammer	042	2
213460-9	Vòng đệm-o 35	HR5001C	Rotary Hammer	050-1	1
213460-9	Vòng đệm-o 35	HR5201C	Rotary Hammer	043	1
213460-9	Vòng đệm-o 35	HR5202C	Rotary Hammer	048	3
213460-9	Vòng đệm-o 35	HR5202C	Rotary Hammer	052	1
213460-9	Vòng đệm-o 35	HR5210C	Rotary Hammer	043	1
213460-9	Vòng đệm-o 35	HR5211C	Rotary Hammer	043	1
213460-9	Vòng đệm-o 35	HR5212C	Máy Khoan Bê Tông Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	048	3
213460-9	Vòng đệm-o 35	HR5212C	Máy Khoan Bê Tông Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	052	1
213460-9	Vòng đệm-o 35	LF1000	Flip over saw	084	1
213460-9	Vòng đệm-o 35	LS0711B	Slide Compound Saw	040	1
213460-9	Vòng đệm-o 35	LS0811	SLIDE COMPOUND SAW 216MM	077	1
213460-9	Vòng đệm-o 35	LS1013	Slide Compound Saw	056	1
213460-9	Vòng đệm-o 35	LS1016	Slide Compound Miter Saw	048	1
213460-9	Vòng đệm-o 35	LS1016L	Slide Compound Miter Saw	048	1
213460-9	Vòng đệm-o 35	LS1030	Miter Saw	072	1
213460-9	Vòng đệm-o 35	LS1212	Slide Compound Saw	056	1
213460-9	Vòng đệm-o 35	LS1214L	Slide Compound Saw	074	1
213460-9	Vòng đệm-o 35	LS1216	Slide Compound Miter Saw	048	1
213460-9	Vòng đệm-o 35	LS1216L	Slide Compound Miter Saw	048	1
213460-9	Vòng đệm-o 35	LS1510	Miter Saw	028	1
213460-9	Vòng đệm-o 35	SP001G	Máy Cưa Đĩa Cắt Sâu Cầm Tay Hoạt Động Bằng Pin	071	1
213460-9	Vòng đệm-o 35	SP6000	Plunge Cut Circular Saw	029	1
213460-9	Vòng đệm-o 35	TW009G	Máy Siết Bu Lông Cầm Tay Hoạt Động Bằng Pin	044	1
213460-9	Vòng đệm-o 35	TW010G	Máy Siết Bu Lông Cầm Tay Hoạt Động Bằng	044	1



Tài liệu được tổng hợp bởi đội ngũ kỹ thuật của **NPOWER**. Bản quyền nội dung thuộc về **MAKITA**
www.npower.com.vn Powered by **NAVITECH** | www.navitech.co